

Số: **278/2019/QĐST-HNGĐ**

Sơn Dương, ngày 20 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 317/2019/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 8 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trương Thiên N, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 468 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Thiên N và chị Nguyễn Thị Hải Y.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Giao cháu Trương Mỹ L, sinh ngày 27/8/2018 cho chị Nguyễn Thị Hải Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trương Thiên N có nghĩa

vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi cháu Trương Mỹ L đủ 18 tuổi với mức cấp dưỡng là 2.000.000đ/tháng (Hai triệu đồng một tháng) kể từ tháng 10 năm 2019 trở đi. Việc cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng (mỗi tháng nộp một lần vào ngày 15). Anh Trương Thiên N được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Khoản tiền phải cấp dưỡng kể từ khi chị Nguyễn Thị Hải Y có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh N chậm nộp thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Anh Trương Thiên N phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002807, ngày 27/8/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Ghi nhận anh Trương Thiên N đã thi hành xong khoản tiền án phí.

Chị Nguyễn Thị Hải Y không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã K (NG-HD);
- UBND xã T (SD-TQ);
- Đương sự.
- Lưu.

THẨM PHÁN

Ma Thị Tuyết Mai